

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
Số: 20 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghi Lộc, ngày 21 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH
Xây dựng mô hình Trạm Y tế lưu động
trong bối cảnh dịch COVID-19

Nhằm chủ động kiểm soát dịch bệnh COVID-19 và tăng cường chăm sóc sức khỏe đối với nhân dân trên địa bàn huyện Nghi Lộc trong tình huống triển khai cách ly người mắc COVID-19 tại nhà, góp phần nâng cao chất lượng điều trị, giảm tải cho các cơ sở cách ly tập trung, cơ sở điều trị COVID-19, hạn chế tối đa tỷ lệ người bệnh chuyển nặng và tử vong, UBND huyện Nghi Lộc ban hành Kế hoạch triển khai mô hình Trạm Y tế lưu động trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao năng lực ứng phó, sẵn sàng đáp ứng tại chỗ, phù hợp, hiệu quả với diễn biến tình hình dịch tại địa phương. Tạo điều kiện thuận lợi cho người mắc COVID-19 không triệu chứng và mức độ nhẹ được cách ly, theo dõi và điều trị tại nhà.
- Chủ động chăm sóc sức khỏe cho người mắc COVID-19 trên địa bàn trong tình huống dịch bệnh phức tạp, góp phần giảm thiểu tác động của dịch COVID-19 đến phát triển kinh tế, an ninh trật tự, an toàn của gia đình, cộng đồng và xã hội để thích ứng linh hoạt, sống chung an toàn với dịch COVID-19.

- Nâng cao nhận thức, ý thức, thái độ và trách nhiệm của người dân về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đối với xã hội.
- Góp phần giảm tải cho các cơ sở cách ly, điều trị COVID-19.
- Làm căn cứ để các địa phương thiết lập, triển khai các cơ sở thu dung điều trị COVID-19 phù hợp khi điều kiện cách ly, theo dõi và điều trị người mắc COVID-19 tại nhà không đảm bảo.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Luật Khám chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;
- Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19;
- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.
- Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;
- Quyết định số 879/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban



hành Hướng dẫn cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú phòng chống dịch COVID-19.

- Quyết định số 4038/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 21/8/2021 về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về quản lý người mắc COVID-19 tại nhà;

- Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/08/2021 của Bộ Y tế về ban hành Hướng dẫn tạm thời mô hình Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19;

- Quyết định 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế về Hướng dẫn Chăm sóc người mắc COVID-19 tại nhà;

- Quyết định 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai Tổ Chăm sóc người mắc COVID-19 tại cộng đồng;

- Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động;

- Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19;

- Quyết định số 5155/QĐ-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 ở trẻ em;

- Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 và định hướng xử trí, cách ly, điều trị.

- Trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương và tình hình dịch COVID-19 tại các xã, thị trấn.

III. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Chức năng

- Trạm Y tế lưu động là một tổ chức thuộc Trung tâm Y tế huyện, chịu sự quản lý toàn diện, điều hành trực tiếp của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện.

- Trạm Y tế lưu động có chức năng triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 tại cộng đồng; điều trị các ca mắc COVID-19 tại nhà; kết nối giữa chăm sóc, quản lý người mắc COVID-19 tại nhà với cơ sở điều trị người mắc COVID-19, phát hiện các trường hợp diễn biến nặng và chuyển kịp thời.

2. Nhiệm vụ

a) Quản lý, theo dõi người mắc COVID-19 tại nhà và tại cộng đồng:

- Xác định, lập danh sách người mắc COVID-19 trên địa bàn, danh sách người mắc COVID-19 điều trị tại nhà theo khu vực được phân công;

- Hướng dẫn, tư vấn, thường xuyên theo dõi sức khỏe và hỗ trợ chăm sóc người mắc COVID-19 được điều trị tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

- Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh từ xa và tại nhà; hướng dẫn và cấp phát thuốc cho các trường hợp mắc COVID-19 điều trị tại nhà;

- Phát hiện, sơ cấp cứu và chuyển tuyến kịp thời các trường hợp mắc COVID-19 có diễn biến nặng đến các cơ sở điều trị người mắc COVID-19 phù hợp với tình trạng bệnh của người bệnh;

- Tổng hợp các trường hợp mắc COVID-19 trên địa bàn đã khỏi bệnh và các trường hợp mắc COVID-19 hết thời gian điều trị tại nhà;

- Báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình COVID-19 trên địa bàn phụ trách.

b) Xét nghiệm COVID-19

- Tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm SARS-CoV-2 tại nhà (*Test nhanh kháng nguyên*) hoặc gửi mẫu xét nghiệm (*Realtime RT PCR*) cho người mắc COVID-19 và người hỗ trợ chăm sóc (*nếu có*) trên địa bàn quản lý;

- Tổ chức lấy mẫu và gửi các phòng xét nghiệm khẳng định bằng Realtime PT-PCR đôi với các trường hợp nghi nhiễm SARS-CoV-2 và thông báo khi có kết quả xét nghiệm dương tính.

c) Tiêm chủng vắc xin phòng, chống COVID-19

- Quản lý danh sách người mắc COVID-19 trên địa bàn cần tiêm vắc xin phòng COVID-19;

- Tham gia tiêm vắc xin cho các đối tượng này, theo dõi các phản ứng sau tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

- Sơ cấp cứu và chuyển tuyến các trường hợp có phản ứng muộn sau tiêm vắc xin phòng COVID-19;

d) Truyền thông về phòng, chống COVID-19

- Tổ chức tư vấn, giáo dục sức khỏe, tự chăm sóc tại nhà, tự phát hiện các triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19;

- Tư vấn lợi ích, những điểm cần biết trước, trong và sau khi tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân các biện pháp phòng, chống dịch.

*e) Khám, điều trị, cấp thuốc cho người mắc COVID-19 bị các bệnh khác (*nếu có*)*

Khám, điều trị các bệnh thông thường cho người mắc COVID-19 trên địa bàn mà không thể chuyển lên tuyến trên.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Trung tâm Y tế huyện phân công.

IV. MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Tên trạm: Trạm Y tế lưu động xã, thị trấn.....

2. Cơ sở làm việc

Mỗi xã, thị trấn bố trí 01 Trạm Y tế lưu động; trung dụng 1-2 phòng của Trạm Y tế hiện hữu để bố trí nơi làm việc cho Trạm Y tế lưu động.

3. Thành lập, kích hoạt và giải thể

- UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Trạm Y tế lưu động, đồng thời là giấy phép hoạt động (*có giao nhiệm vụ người phụ trách*).

- Căn cứ diễn biến của dịch COVID-19 để UBND huyện xem xét, quyết định kích hoạt Trạm Y tế lưu động ngay khi trên địa bàn có trường hợp mắc COVID-19 đầu tiên đủ điều kiện được cách ly, theo dõi và điều trị tại nhà; đồng thời quyết định tạm dừng hoặc giải thể Trạm Y tế lưu động tại thời điểm phù hợp.

4. Nhân lực

a) Định mức nhân lực

- Nhân lực làm công tác chuyên môn: Khởi điểm 02 nhân viên y tế trong đó có ít nhất 01 bác sĩ (hoặc Y sĩ) và 01 điều dưỡng điều trị, chăm sóc từ 01 đến 20 trường hợp mắc COVID-19; Khi tăng thêm từ 01 đến 10 trường hợp mắc COVID-19 tiếp theo thì tăng thêm 01 nhân viên y tế.

- Nhân lực hỗ trợ khác: Ngoài nhân lực làm công tác chuyên môn, UBND xã, thị trấn giao cho Tổ an toàn COVID Cộng đồng và Tổ tự quản an toàn COVID Cộng đồng quản lý và tham gia chăm sóc người mắc COVID-19.

b) Huy động nguồn nhân lực

- Nhân lực quản lý Trạm Y tế lưu động: Trưởng trạm Y tế ở xã, thị trấn kiêm Trưởng trạm Y tế lưu động.

- Nhân lực làm công tác chuyên môn:

+ Trước mắt, mỗi Trạm Y tế xã, thị trấn cử 01 viên chức cho Trạm Y tế lưu động.

+ Trung tâm Y tế huyện có trách nhiệm rà soát, tăng cường và điều động nhân viên y tế từ Trung tâm y tế và các Trạm Y tế để đảm bảo nhân lực làm việc của Trạm Y tế và Trạm Y tế lưu động.

- Nhân lực hỗ trợ khác: Huy động các lực lượng chức năng trên địa bàn như Công an, Quân đội, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên ... để tham gia hỗ trợ nhân viên y tế về quản lý, kết nối thông tin, tư vấn dinh dưỡng với các hộ gia đình và các hoạt động cần thiết khác của Trạm Y tế lưu động.

* *Yêu cầu:* Nhân lực y tế được hướng dẫn về chẩn đoán, điều trị và phòng, chống dịch COVID-19; nhân lực phục vụ khác được đào tạo về công tác kiểm soát nhiễm khuẩn và phòng, chống dịch COVID-19.

c) Nhiệm vụ của Tổ an toàn COVID Cộng đồng và Tổ tự quản an toàn COVID Cộng Đồng

- Giám sát chặt chẽ việc cách ly của người nhiễm và những người sống cùng nhà với người nhiễm, phải đảm bảo tuân thủ các yêu cầu an toàn phòng chống dịch, không để xảy ra lây nhiễm chéo trong gia đình và ngoài cộng đồng; việc giám sát thông qua hình ảnh gửi qua các ứng dụng Zalo vào khung giờ quy định hoặc bất kỳ khi nào giám sát viên yêu cầu; có thể kiểm tra đột xuất khi có tin báo của người dân xung quanh hoặc khi phát hiện qua camera. Trường hợp người nhiễm hoặc những người sống cùng nhà với người nhiễm không tuân thủ đúng cam kết báo với Ban Chỉ đạo cấp xã lập biên bản, có văn bản đề xuất Ủy ban nhân dân huyện chuyển người nhiễm đến các cơ sở điều trị tập trung.

- Hướng dẫn, giám sát hộ gia đình người điều trị tại nhà thu gom chất thải (*Phụ lục 6*).

- Giữ liên lạc với người mắc COVID-19 để tiếp nhận thông tin về diễn biến bệnh, báo cáo kịp thời với Trạm Y tế lưu động để được hỗ trợ về y tế, đặc biệt khi có biểu hiện khác thường (sốt, ho, khó thở...);

- Hỗ trợ hộ cách ly người mắc COVID-19 mua thực phẩm, nhu yếu phẩm khi cần.

5. Danh mục thuốc

Căn cứ nhu cầu thực tế, sử dụng thuốc thiết yếu trong danh mục thuốc dành cho Trạm Y tế cấp xã và các loại thuốc điều trị COVID-19 tại cộng đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế (*có Danh mục kèm theo*).

6. Dụng cụ y tế thiết yếu cho 01 Trạm Y tế lưu động (Phụ lục 1)

7. Thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm: *Bàn, ghế, máy tính, máy in, tủ đựng tài liệu.*

8. Phương tiện vận chuyển

Khi có trường hợp mắc COVID-19 diễn biến nặng Trạm Y tế lưu động khâu nối với Bệnh viện Đa khoa huyện (Đ/c Bình SĐT: 0335650618) hoặc Phó giám đốc TTYT Nghi Lộc Lê Doãn Hùng SĐT: 0986951579 hoặc 115 để vận chuyển các trường hợp mắc COVID-19 diễn biến nặng đến các cơ sở điều trị người mắc COVID-19.

V. HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ, CHĂM SÓC NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ

1. Đối tượng

- Là người nhiễm SARS-CoV-2 được đánh giá thuộc nhóm nguy cơ thấp theo hướng dẫn tại Phụ lục 01 Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế, cụ thể:

- + Độ tuổi từ ≥ 3 tháng đến ≤ 49 tuổi;
- + Chưa phát hiện bệnh lý nền;
- + Đã tiêm đủ liều vắc xin;
- + Sức khỏe chưa có dấu hiệu bất thường và SpO2 ≥ 97% khi thở khí trời.

- Người chăm sóc cho đối tượng mắc COVID-19 dưới 16 tuổi hoặc không có khả năng tự sinh hoạt nếu có nguyện vọng.

- Không áp dụng cho các đối tượng: Phụ nữ mang thai; trẻ em dưới 16 tuổi có nguyện vọng nhưng không có người chăm sóc hoặc người chăm sóc đang mắc các bệnh lý nền (*Phụ lục 12*).

2. Điều kiện áp dụng

a) Cơ sở vật chất

- Nhà ở riêng lẻ; căn hộ trong khu tập thể, khu chung cư mà người mắc COVID-19 đăng ký thường trú, tạm trú.

- Khuyến khích lắp đặt camera để giám sát bệnh nhân;
- Có phòng hoặc nhà riêng dành cho người mắc COVID-19, có cửa sổ thông thoáng và tách biệt với khu sinh hoạt chung của gia đình. Nếu nhà có nhiều tầng, nhiều khối nhà riêng biệt chỉ sử dụng một tầng.

- Phòng/tầng/nhà riêng biệt cách ly phải đáp ứng các yêu cầu sau:
+ Có số điện thoại riêng, có sẵn số điện thoại của cơ sở y tế (*Tổ chăm sóc người mắc COVID-19 tại cộng đồng và Trạm Y tế lưu động*) để liên hệ khi cần thiết.

+ Có nhà vệ sinh, nhà tắm dùng riêng, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn. Có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng.

+ Trong phòng bệnh nhân; trước cổng nhà (*vị trí người thu gom lấy chất*

(thải đưa đến điểm tập kết) phải có thùng đựng chất thải màu vàng (có lót túi màu vàng) có nắp đậy, mở bằng đạp chân, để đựng chất thải, có dán nhãn “CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHÚA SARS-CoV-2”(gọi tắt là thùng đựng chất thải lây nhiễm).

+ Không được dùng điều hòa trung tâm, có thể dùng điều hòa riêng; đảm bảo thông thoáng khí, tốt nhất nên thường xuyên mở cửa sổ.

+ Dụng cụ ăn uống (*bát, đũa, cốc, chén,...*) dùng riêng người bệnh hoặc người chăm sóc tự rửa.

+ Có máy giặt hoặc xô, chậu đựng quần áo để người bệnh hoặc người chăm sóc trực tiếp tự giặt.

+ Có chổi, cây lau nhà, giẻ lau, 02 xô, dung dịch khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường để người bệnh hoặc người chăm sóc tự làm vệ sinh khử khuẩn phòng, phòng phải được vệ sinh khử khuẩn hằng ngày.

- Trang bị đầy đủ phuơng tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm (*khẩu trang y tế, găng tay y tế, giày, kính bảo hộ, quần, áo*) để người chăm sóc sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người bệnh.

- Có bàn hoặc ghế cá nhân đặt trước cửa phòng, nhà cách ly để nhận thức ăn và các vật dụng cá nhân cần thiết; có thùng rác cá nhân có nắp đậy và túi lót đi kèm.

- Trước cửa nhà có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: “**HỘ CÁCH LY NGƯỜI MẮC COVID-19 PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**” kích thước 30x40 cm (*ghi số điện thoại cần liên hệ,...*); có thùng màu vàng có biểu tượng chất thải lây nhiễm có dán nhãn “**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHÚA SARS-CoV-2**” để đựng chất thải lây nhiễm.

b) Cam kết thực hiện

Người mắc COVID-19 thực hiện cách ly, theo dõi và điều trị tại nhà phải có cam kết thực hiện của bản thân (*Phụ lục 2*); người chăm sóc ở cùng một nhà phải có cam kết (*Phụ lục 3*), có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc 5K của Bộ Y tế và các quy định tại Hướng dẫn này (*hoặc có người giám hộ, chăm sóc cách ly cùng*).

3. Theo dõi sức khỏe

- Người mắc COVID-19 thực hiện tự theo dõi và điền thông tin vào Bảng theo dõi sức khỏe (*Phụ lục 11*), 2 lần/ngày vào buổi sáng, buổi chiều.

- Khi phát hiện dấu hiệu bất thường, phải báo ngay qua điện thoại với Tổ chăm sóc hoặc Trạm Y tế lưu động để được xử trí cấp cứu và chuyển kịp thời.

4. Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt

Người mắc COVID-19 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (*phù hợp với tình trạng sức khỏe*); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; không bỏ bữa; tăng cường dinh dưỡng (*ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả...*) và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái (*Quyết định 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn chăm sóc người mắc COVID-19 tại nhà*).

5. Hướng dẫn thực hiện cách ly, theo dõi và điều trị tại nhà

a) Đối với người mắc COVID-19

- Có cam kết với chính quyền địa phương (*Phụ lục 2*); chấp hành nghiêm các quy định về cách ly, theo dõi và điều trị tại nhà.

- Cài đặt, bật và khai báo y tế, tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID, bảng theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19 tại nhà (*Phụ lục 11*). Đặc biệt khi có biểu hiện tại mục 15, 16, 17, 18 Phụ lục 11 phải báo ngay cho cán bộ y tế phụ trách hoặc tổ chăm sóc người mắc COVID-19.

- Trường hợp không có điện thoại thông minh phải thông báo cho cán bộ y tế phụ trách hàng ngày qua số điện thoại được cung cấp. Nếu không thể tự đo thân nhiệt thì cán bộ y tế hoặc người chăm sóc, hỗ trợ sẽ đo cho người mắc COVID-19.

- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như bát, đũa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt với người khác.

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn nơi ở hàng ngày, phân loại chất thải (*Phụ lục 6*).

- Sau khi hết thời gian cách ly điều trị, phải thực hiện tiếp việc tự theo dõi sức khỏe tại nhà theo quy định.

b) Đối với người hỗ trợ chăm sóc người mắc COVID-19 tại nhà (là người ở cùng nhà và tiếp xúc, chăm sóc người mắc COVID-19)

- Cam kết với chính quyền địa phương đủ nội dung (*Phụ lục 3*); chấp hành nghiêm các quy định về cách ly y tế tại nhà.

- Cung cấp suất ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết riêng hàng ngày người mắc COVID-19 tại nhà.

- Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng cách ly, quần áo, đồ dùng cá nhân và của người mắc COVID-19 (*Phụ lục 7*).

- Tiếp tục thực hiện cách ly y tế theo quy định như trường hợp F1 sau khi người mắc COVID-19 được xác định khỏi bệnh.

6. Khám bệnh và theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19

a) Theo dõi sức khỏe hàng ngày

- Nhân viên y tế phụ trách theo dõi, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người mắc COVID-19 hàng ngày qua điện thoại và ghi vào Phiếu theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19 (*Phụ lục 11*); tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người mắc COVID-19, người chăm sóc.

- Trạm Y tế lưu động hỗ trợ trực tiếp người mắc COVID-19 trong trường hợp:

+ Có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp.

+ Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khoẻ của người mắc COVID-19 hoặc không liên lạc được với người mắc COVID-19 hoặc người chăm sóc.

*b) Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà (*Phụ lục 8,9*)*

7. Tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 và tiêu chuẩn kết thúc cách ly, theo dõi và điều trị tại nhà

a) Đối với người mắc COVID-19 được dỡ bỏ cách ly, theo dõi, điều trị tại

nhà khi:

- Thời gian cách ly, điều trị đủ 10 ngày;
- Kết quả xét nghiệm kháng nguyên âm tính với vi rút SARS-CoV-2 do NVYT thực hiện hoặc người bệnh tự thực hiện dưới sự giám sát của NVYT bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa (*test nhanh do Bộ Y tế cấp phép*).

b) Đối với người hỗ trợ chăm sóc người mắc COVID-19 tại nhà (là người ở cùng nhà và tiếp xúc, chăm sóc người người mắc COVID-19)

- Thực hiện theo công văn số 6433/TTCH-SYT ngày 21/12/2021 của Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Nghệ An về việc hướng dẫn điều chỉnh một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và cập nhật hướng dẫn mới (*nếu có*).
- Tiếp tục thực hiện cách ly y tế như trường hợp F1 ngay sau khi người mắc COVID-19 kết thúc cách ly, theo dõi và điều trị tại nhà.

VI. KINH PHÍ ĐÁM BẢO

1. Chi phí tiền ăn; chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày điều trị tại nhà (*nước uống, khăn mặt, khẩu trang, dung dịch rửa tay, dung dịch sát khuẩn miệng, bàn chải đánh răng, xà phòng và các vật dụng thiết yếu, các chi phí khác*) do người dân tự chi trả.

2. Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí, gồm:

- Kinh phí thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế thiết yếu trực tiếp phục vụ điều trị; kinh phí xử lý chất thải, phun khử khuẩn; xét nghiệm cho các đối tượng cách ly.

- Chế độ chính sách cho bệnh nhân và lực lượng trực tiếp tham gia điều trị bệnh nhân theo quy định.

- Các chi phí có liên quan khác phát sinh trong quá trình điều trị bệnh nhân.

3. Ngân sách Huyện hỗ trợ trên cơ sở cân đối phù hợp và căn cứ tình hình tổ chức điều trị thực tế của từng địa phương.

4. Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành của pháp luật về bảo hiểm y tế.

5. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Phối hợp với Trung tâm Y tế tham mưu cho UBND huyện ban hành Quyết định thành lập các Trạm Y tế lưu động trên địa bàn.

- Phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định kinh phí, tham mưu trình UBND huyện hỗ trợ xem xét, quyết định.

- Phối hợp Trung tâm Y tế kịp thời tham mưu tháo gỡ vướng mắc khó khăn và hỗ trợ Trạm Y tế lưu động hoạt động.

- Tuỳ theo tình hình dịch bệnh, tham mưu việc huy động nhân lực của các

phòng khám tư nhân, nhân viên y tế đã nghỉ hưu và đơn vị y tế khác đóng trên địa bàn tham gia làm việc tại các Trạm Y tế lưu động khi có yêu cầu.

- Theo dõi, giám sát và tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động của Trạm Y tế lưu động; Báo cáo và tham mưu cho UBND huyện các giải pháp xử lý các vấn đề nảy sinh và nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế lưu động.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với phòng Y tế, thẩm định kinh phí tham mưu cho UBND huyện hỗ trợ kinh phí hoạt động trạm Y tế lưu động.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý chất thải tại các điểm tập kết của các hộ gia đình, khóm, xóm, xã, thị trấn có người điều trị COVID-19 tại nhà và đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải lây nhiễm đảm bảo theo đúng quy định.

4. Phòng Văn hóa – Thông tin và Trung tâm Văn Hóa - Thể thao – Truyền thông

Kịp thời chỉ đạo tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên trên các phương tiện thông tin các nội dung văn bản có liên quan và kết quả thực hiện kế hoạch tổ chức Trạm Y tế lưu động về quản lý, điều trị, chăm sóc người mắc COVID-19 tại nhà để các tổ chức, cá nhân được biết và nghiêm túc thực hiện.

5. Trung tâm Y tế

- Chủ trì tham mưu UBND huyện xây dựng phương án, thành lập, kích hoạt, tạm dừng, giải thể Trạm Y tế lưu động trên địa bàn.

- Bố trí lực lượng tham gia quản lý, điều hành và phục vụ công tác cách ly, theo dõi và điều trị người mắc COVID-19 tại nhà (*lấy mẫu xét nghiệm, thu gom, vận chuyển mẫu, chăm sóc F0,...*), triển khai các nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19 (*Tham gia tiêm chủng, tuyên truyền, lấy mẫu xét nghiệm,...*) cho Trạm Y tế lưu động. Tiếp nhận lực lượng tăng cường từ các đơn vị do Sở Y tế điều động để điều phối đến các xã, thị trấn có số ca bệnh tăng cao; kết nối các cơ sở quản lý người mắc COVID-19, các tổ chức thiện nguyện (*nếu có*) để hỗ trợ Trạm Y tế lưu động chăm sóc, quản lý người mắc COVID-19 tại nhà.

- Chủ động chuẩn bị nội dung phù hợp tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo về chuyên môn, kiểm soát nhiễm khuẩn cho nguồn nhân lực tham gia Trạm Y tế lưu động và tổ chăm sóc người nhiễm tại cộng đồng.

- Chủ động nắm bắt tình hình người mắc COVID-19 (*thuộc nhóm nguy cơ trung bình trở lên hoặc không đủ tiêu chuẩn cách ly, theo dõi và điều trị tại nhà*) để điều phối, chuyển đến các cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn.

- Xem xét, tổng hợp dự toán kinh phí liên quan đến hoạt động của Trạm Y tế lưu động (*chi phí điều trị, xét nghiệm, xử lý rác thải, phun khử khuẩn, phụ cấp cho các đối tượng tham gia, ...*) theo đúng quy định; trình Phòng Tài chính - Kế hoạch UBND huyện xem xét tham mưu cấp có thẩm quyền cấp kinh phí.

- Chịu trách nhiệm quản lý, thanh quyết toán kinh phí và tổng hợp, báo cáo số liệu kinh phí liên quan đến hoạt động của Trạm Y tế lưu động theo đúng quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chăm sóc và quản lý người mắc COVID-19 tại nhà theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động của Trạm Y tế lưu động cho UBND huyện, Sở Y tế; đề xuất giải thể Trạm Y tế lưu động khi hoàn thành nhiệm vụ.

6. Bệnh viện Đa khoa huyện, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn

- Phối hợp Trung tâm Y tế huyện hỗ trợ về hoạt động chuyên môn cho các Trạm Y tế lưu động khi cần thiết.

- Hỗ trợ các Trạm Y tế lưu động vận chuyển bệnh nhân cấp cứu và sẵn sàng tiếp nhận bệnh nhân nặng từ tuyến dưới khi có yêu cầu.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình xử lý người mắc COVID-19 tại cộng đồng, tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

- Trong vòng 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được danh sách người mắc COVID-19 từ Trạm Y tế, UBND phải hoàn thiện các bước trong quy trình xử lý F0 trên địa bàn (*tiếp cận hộ gia đình, thẩm định, đánh giá các điều kiện cách ly tại nhà,..*) theo hướng dẫn (*Phụ lục 3*); gắn biển cảnh báo tại nhà có người mắc COVID-19 cách ly.

- Ban hành Quyết định áp dụng biện pháp cách ly người mắc COVID-19 tại nhà, Quyết định hoàn thành quản lý chăm sóc tại nhà theo quy định.

- Phân công nhân lực (*Công an, Quân sự và các lực lượng khác...*) tại địa phương đảm bảo công tác an ninh trật tự, tuân thủ cách ly y tế tại nhà theo quy định; Cử nhân lực hỗ trợ Trạm Y tế xã để trực điện thoại, tiếp nhận danh sách người mắc COVID-19 sau khi có kết quả khẳng định dương tính; chuyển thông tin ca bệnh cho các Trạm Y tế lưu động và Tổ an toàn COVID Cộng đồng, Tổ tự quản an toàn COVID Cộng đồng kiểm tra, đối chiếu danh sách người mắc COVID-19 với thực tế người có mặt tại địa bàn và triển khai biện pháp y tế chăm sóc, quản lý.

- Quan tâm, hỗ trợ đến vấn đề an sinh, cuộc sống của người mắc COVID-19 cách ly tại nhà nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho hộ gia đình có người mắc COVID-19 tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch trong quá trình cách ly tại nhà.

- Tăng cường tuyên truyền các thông điệp phòng, chống dịch; truyền thông, giáo dục sức khỏe sâu rộng đến từng người dân đang sinh sống trên địa bàn bằng nhiều phương tiện và hình thức khác nhau.

- Công khai, thông báo rộng rãi đến từng khu phố, tổ dân phố và từng người dân các số điện thoại đường dây nóng phụ trách: Tiếp nhận danh sách người mắc COVID-19 trên địa bàn, tư vấn, khám chữa bệnh tại nhà, Tổ phản ứng nhanh cấp xã.

- Công khai số điện thoại đường dây nóng của UBND xã để tiếp nhận phản ánh của người dân về công tác chăm sóc và quản lý người mắc COVID-19 trên địa bàn.

8. Trạm Y tế xã, thị trấn

- Tiếp nhận, cập nhật, tổng hợp danh sách người mắc COVID-19 từ các

tuyên chuyên về, từ Tổ chăm sóc người mắc COVTD-19 tại cộng đồng và các nguồn khai báo khác.

- Cung cấp danh sách người mắc COVID-19 cho Trạm Y tế lưu động thuộc địa bàn quản lý để kịp thời cách ly, theo dõi và điều trị người bệnh.
- Cung ứng thuốc, vật tư y tế, sinh phẩm, hóa chất... đảm bảo cho các hoạt động của Trạm Y tế lưu động.
- Thường xuyên liên lạc với Tổ chăm sóc người mắc COVID-19 tại cộng đồng để hỗ trợ và đảm bảo hoạt động chăm sóc người mắc COVID-19 theo đúng quy định.
- Khi gặp khó khăn trong công tác theo dõi, điều trị người mắc COVID-19 tại nhà, chủ động báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp xã và Trung tâm Y tế huyện để được hỗ trợ.
- Rà soát, cập nhật danh sách, số điện thoại liên lạc của các hộ gia đình có người thuộc nhóm có bệnh nền (*Phụ lục 12*) để có kế hoạch bảo vệ, chăm sóc phù hợp.
- Công bố số điện thoại đường dây nóng của Trạm Y tế xã, Trạm Y tế lưu động và Tổ chăm sóc người mắc COVID-19 trên địa bàn để người dân biết và liên hệ khi cần hỗ trợ.
- Tiếp nhận, lập, lưu trữ hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh và các tài liệu liên quan do Trạm Y tế lưu động chuyển đến.
- Căn cứ dự trù của Trạm Y tế lưu động để xây dựng dự toán kinh phí gửi Trung tâm Y tế huyện nhằm đảm bảo hoạt động của Trạm Y tế lưu động, chế độ cho người bệnh, nhân viên y tế, các lực lượng làm việc tại Trạm Y tế lưu động và các đối tượng khác (*nếu có*).
- Tổng hợp chi phí khám chữa bệnh để nghị thanh toán từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc từ nguồn bảo hiểm y tế (*Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành Mẫu Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các Trạm Y tế lưu động được giao nhiệm vụ phụ trách và phụ lục hướng dẫn cách ghi chép bảng kê, mỗi người bệnh chỉ lập một bảng kê*):

 - + Đối với chi phí điều trị cho bệnh nhân COVID-19 gửi Trung tâm Y tế để thanh, quyết toán theo quy định.
 - + Đối với chi phí được thanh toán từ nguồn bảo hiểm y tế chuyển đến Trạm Y tế xã, thị trấn trên địa bàn để thanh, quyết toán theo quy định.
 - Cấp giấy chứng nhận khỏi bệnh ngay sau khi người mắc COVID-19 kết thúc thời gian quản lý, điều trị tại các Trạm Y tế lưu động.

9. Trạm Y tế lưu động

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ Quyết định 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 và Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế.

- Người phụ trách chịu trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Phối hợp với Trạm Y tế xã, thị trấn trên địa bàn, báo cáo để xuất Trung tâm Y tế thành phố về việc bổ sung nguồn lực.
- Đảm bảo thường trực 24/7 để tiếp nhận thông tin từ người bệnh, người ở

cùng nhà, tổ chăm sóc người mắc COVID-19.

- Lập hồ sơ khám chữa bệnh của người mắc COVID-19 gửi Trạm Y tế cấp xã trên địa bàn để thực hiện thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh:

+ Đổi với chi phí điều trị cho bệnh nhân COVID-19 gửi Trung tâm Y tế để thanh, quyết toán theo quy định.

+ Đổi với chi phí được thanh toán từ nguồn bảo hiểm y tế chuyển đến Trạm Y tế xã, thị trấn trên địa bàn để thanh, quyết toán theo quy định.

- Bàn giao hồ sơ bệnh án, tài liệu chuyên môn liên quan đến quá trình theo dõi, điều trị người mắc COVID-19 tại nhà cho Trạm Y tế xã, thị trấn trên địa bàn sau khi kết thúc điều trị để lưu trữ theo quy định.

- Tuân thủ nghiêm về phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa theo đường lây truyền khi thực hiện nhiệm vụ (*đặc biệt trong quá trình tiếp xúc với người mắc COVID-19*).

- Lập dự trù thuốc, vật tư y tế, sinh phẩm, hóa chất... đảm bảo cho các hoạt động của Trạm Y tế lưu động gửi Trạm Y tế xã, thị trấn trên địa bàn.

- Tổng hợp, thống kê, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng mô hình Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Nghi Lộc. Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh Nghệ An;
- Sở Y tế Nghệ An;
- BCĐ PCD huyện;
- TTCH PCD huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT, YT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Ánh Tuyết

Phụ lục 1
DỤNG CỤ, TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THIẾT YẾU
CHO 01 TRẠM Y TẾ LUU ĐỘNG

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của
 UBND huyện Nghi Lộc)*

TT	Tên Trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ dụng cụ thở oxy (bình làm ấm, đồng hồ đo lưu lượng...): ồ thở oxy, khí nén, có thể mua loại chia đôi, cắm 01 ồ chia hai	Bộ	3
2	Mặt nạ thở o xy	Cái	3
3	Chai ô xy 5 lít	Chai	2
4	Chai ô xy 10 lít	Chai	1
5	Máy đo độ bão hòa ô xy kẹp tay	Cái	10
6	Nhiệt kế	Cái	5
7	Ống nghe và huyết áp	Bộ	2

Phụ lục 2
CAM KẾT THỰC HIỆN QUẢN LÝ, CHĂM SÓC TẠI NHÀ
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của
 UBND huyện Nghi Lộc)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN QUY ĐỊNH CÁCH LY TẠI NHÀ ĐỐI VỚI NGƯỜI MẮC
COVID-19

Họ và tên người mắc COVID-19 (F0):

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):

I. NGƯỜI CÁCH LY (F0)

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly y tế tại nhà. Cách ly đủ số ngày theo quy định. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định.
2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.
3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở...
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.
5. Chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ chi phí tiền ăn; Chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế tại nhà (*nước uống, khăn mặt, khẩu trang, dung dịch rửa tay, dung dịch sát khuẩn miệng, bàn chải đánh răng, xà phòng và các vật dụng thiết yếu, các chi phí khác*) trong quá trình thực hiện cách ly.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và tùy mức độ vi phạm để nhận hình thức xử phạt tương ứng do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly y tế tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế tại nhà đối với người mắc COVID-19. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.
2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.
3. Không tiếp xúc gần với người mắc COVID-19;

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).
5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như: Mệt mỏi, ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như: Mệt mỏi, ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.
7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.
8. Người ở cùng nhà KHÔNG tiếp xúc với người xung quanh, KHÔNG ra khỏi nhà khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.
Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Người cách ly

**Chủ hộ/Đại diện
người ở cùng nhà**

Tổ dân phố/thôn

UBND cấp xã

Phụ lục 3
CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC,
HỖ TRỢ NGƯỜI MẮC COVID-19 CÁCH LY TẠI NHÀ
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của
 UBND huyện Nghi Lộc)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19

Họ và tên người cách ly: Điện thoại:
 Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:
 Số CMT/CCCD: Điện thoại:
 Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):

 Tôi là người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly tại nhà tại địa chỉ:
 xin cam kết thực hiện các biện
 pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:

1. Hướng dẫn cho người cách ly và bản thân thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.
2. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người cách ly và bản thân. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày và khi bản thân có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như: Mệt mỏi, ho, sốt, đau rát họng, khó thở; hoặc người mắc COVID-19 có dấu hiệu bệnh trở nặng.
3. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.
5. Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng cách ly, quần áo, đồ dùng cá nhân và của người cách ly.
6. Chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ chi phí tiền ăn; Chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế tại nhà (*nước uống, khăn mặt, khẩu trang, dung dịch rửa tay, dung dịch sát khuẩn miệng, bàn chải đánh răng, xà phòng và các vật dụng thiết yếu, các chi phí khác*) trong quá trình thực hiện cách ly.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...
 Người cách Chủ hộ/Đại diện Tổ dân phố/thôn UBND cấp xã
 ly người ở cùng nhà

Phụ lục 4**QUY TRÌNH XỬ LÝ NGƯỜI MẮC COVID-19**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Nghi Lộc)

Bước 1: (Lập danh sách)

Sau khi phát hiện bệnh nhân mắc COVID-19 hoặc tiếp nhận thông tin người mắc COVID-19 tại địa phương, Tổ truy vết triển khai công tác xác minh thông tin, xác định các trường hợp quản lý, chăm sóc sức khỏe người mắc COVID-19 (CSTN), lập và thông báo danh sách, địa chỉ cho chính quyền địa phương (xã, thị trấn) kèm đầu mối để chính quyền địa phương liên hệ, phối hợp.

Bước 2: (Đánh giá, thẩm định điều kiện cách ly)

- Chính quyền địa phương tiếp nhận danh sách từ tổ truy vết để kiểm tra các điều kiện CSTN tại mục 2, phần V Hướng dẫn này.
- Chính quyền địa phương thành lập Tổ thẩm định điều kiện cách ly y tế tại nhà đối với trường hợp người mắc COVID-19 có nhu cầu CSTN, bao gồm các thành viên là cán bộ địa chính, công an, y tế, dân quân, hội, đoàn thể địa phương, cộng tác viên dân số - y tế, Tổ trưởng Tổ dân phố, Bí thư Chi bộ, Mặt trận..., Tổ trưởng Tổ thẩm định ký giấy xác nhận đủ điều kiện đảm bảo CSTN.

Bước 3: (Ra Quyết định cách ly tại nhà)

- Tổ trưởng Tổ thẩm định tham mưu Chủ tịch UBND xã, thị trấn ra Quyết định áp dụng biện pháp CSTN.
- Căn cứ Quyết định của UBND xã, thị trấn các lực lượng liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Bước 4: (Thực hiện quản lý cách ly, chăm sóc sức khỏe tại nhà)

- Các trường hợp cần cách ly, những người cùng nhà ký cam kết với chính quyền địa phương (*phụ lục 2, 3*) và thực hiện cách ly tại nhà, tuân thủ nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch. Nếu không tuân thủ các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng, chống dịch trong quá trình cách ly, tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và chuyển người mắc COVID-19 đến các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19, đồng thời thực hiện cách ly y tế với các trường hợp có liên quan theo quy định.
- Chính quyền địa phương cung cấp tài liệu và hướng dẫn người thực hiện cách ly, người trong cùng gia đình thực hiện, sử dụng các công cụ, đồ dùng sinh hoạt, phương tiện y tế và CNTT trong quá trình cách ly.
- Tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.
- Rác thải trong phòng cách ly, tầng cách ly được xem là chất thải có nguy cơ lây nhiễm, xử lý.

Bước 5: (Hoàn thành cách ly)

UBND xã, thị trấn cấp giấy xác nhận khỏi bệnh đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định tại Quyết định 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19;

*** Đối với trường hợp toàn bộ người trong nhà là đối tượng cách ly y tế**

Thực hiện quy trình như các bước nêu trên, đồng thời thực hiện bổ sung các điều kiện:

- Tuyệt đối không được ra khỏi nhà, các thành viên trong gia đình hạn chế tối đa việc tiếp xúc, nói chuyện với nhau; trường hợp tiếp xúc, nói chuyện phải tuân thủ đeo khẩu trang và giữ khoảng cách.
- Phải có bàn tiếp nhận thức ăn trước nhà, tuyệt đối không tiếp xúc với người giao thức ăn; thực hiện quy trình tiếp nhận thức ăn đảm bảo an toàn, phòng, chống dịch COVID-19.
- Phải xử lý rác thải trong nhà như chất thải lây nhiễm.

Phụ lục 5

**GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT
BỊ ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ**
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của
UBND huyện Nghi Lộc)*

UBND....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GXN-UBND

....., ngày tháng năm 20....

**GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO
CÁCH LY Y TẾ NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ
ỦY BAN NHÂN DÂN XÁC NHẬN**

I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):

II. NỘI DUNG XÁC NHẬN

Xác nhận Nhà ở tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện cách ly y tế tại nhà.

Cụ thể:

-

-

-

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

-

- Lưu:...

Phụ lục 6
VỆ SINH KHỦ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của
 UBND huyện Nghi Lộc)*

1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...
- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.
- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và cồn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người mắc COVID-19

- Đồ vải như quần áo, chăn màn, ga gối của bệnh nhân COVID-19 đã sử dụng cần được ngâm ngập hoàn toàn dung dịch khử trùng chứa 0,05% Clo hoạt tính trong thời gian tối thiểu 20 phút trước khi giặt sạch. Trường hợp không có Clo hoạt tính giặt ngay trong máy giặt (nếu có), trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy; Nếu không có máy giặt trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

- Đồ dùng đựng thức ăn, nước uống của bệnh nhân phải được ngâm ngập hoàn toàn trong dung dịch khử trùng chứa 0,05% Clo hoạt tính trong thời gian từ 10 - 20 phút, sau đó rửa lại bằng nước sạch (trong trường hợp không có hóa chất khử trùng thì có thể đun sôi trong 10 – 15 phút).

3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly

- Tất cả các loại rác thải phát sinh của bệnh nhân COVID-19 phải được coi là chất thải lây nhiễm. Chất thải phải bỏ vào thùng màu vàng (có lót túi màu vàng), có nắp đậy bằng đạp chân, khi đầy túi hoặc cuối ngày phải buộc chặt miệng túi, cho vào một túi màu vàng khác, tiếp tục buộc chặt miệng túi, phun khử khuẩn ngoài túi. Các túi màu vàng đều phải dán nhãn “CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHÚA SARS-CoV-2”. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài (*thùng chứa rác thải phải được vệ sinh sau mỗi lần đưa túi chất thải ra ngoài*).

- Các túi chất thải đưa đến thùng đựng có nắp đậy bằng đạp chân (màu vàng), có dán nhãn “CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHÚA SARS-CoV-2”. Thùng để ở vị trí người thu gom có thể lấy được đưa đến vị trí tập kết.

- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND thành phố/thị xã căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, vận chuyển; người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu (*nếu hợp đồng với đơn vị vận chuyển đã có danh sách các công ty đủ điều kiện do Sở Tài nguyên Môi trường cung cấp đến các Trung tâm Y tế*).

Phụ lục 7
CÁC VẬT DỤNG CẦN CÓ KHI CÁCH LY TẠI NHÀ
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của
UBND huyện Nghi Lộc)*

1. Dành cho người được cách ly

- 02 thùng rác có lót bao ni lông và nắp đậy đạp chân, có dán nhãn “**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHÚA SARS-CoV- 2**”; 01 thùng trong phòng cách ly đựng chất thải hàng ngày đưa về nơi tập kết; 01 thùng phía ngoài nhà (nơi thu gom chất thải từ phòng cách ly) dung tích đủ lớn để đựng rác thải có nguy cơ lây nhiễm trong khoảng thời gian chưa có người vận chuyển.

- Các túi nilon (*trong đó có túi màu vàng để đựng chất thải*).
- Khẩu trang y tế đủ 2 cái/ngày/người cách ly
- Bình dung dịch sát khuẩn có ít nhất 70% còn dạng xịt
- 01 bình dung dịch súc họng/người cách ly
- 01 nhiệt kế thủy ngân (hoặc nhiệt kế đã thường sử dụng)/người cách ly
- Tờ ghi chép theo dõi sức khỏe/người cách ly
- Bút bi/người cách ly
- Đồ dùng ăn uống, chén, bát, muỗng, đũa (*không sử dụng đồ dùng 1 lần để giảm lượng rác thải, không đưa ra ngoài phòng cách ly*).
- Đồ dùng vệ sinh cá nhân: kem đánh răng, bàn chải đánh răng, khăn lau mặt và khăn tắm, xà phòng.
 - Quần áo đủ thay trong thời gian cách ly
 - Xô, chậu, xà phòng để tự giặt áo quần hoặc máy giặt.
 - Chổi, cây lau nhà, giẻ lau, xô và dung dịch khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường để người cách ly tự làm vệ sinh khử khuẩn phòng.

2. Dành cho người cùng nhà với người đang thực hiện cách ly

- Khẩu trang y tế
- Kính chắn giọt bắn.
- Găng tay (dùng 1 lần, không sử dụng lại).

Phụ lục 8

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC ĐIỀU TRỊ COVID-19 TẠI NHÀ
CHO NGƯỜI TRÊN 18 TUỔI**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của
UBND huyện Nghi Lộc)*

Thuốc điều trị COVID-19 tại nhà gồm 03 gói (A, B, C):

GÓI THUỐC A: Là những thuốc thông dụng bao gồm thuốc hạ sốt và thuốc nâng cao thể trạng (dùng trong 07 ngày) cấp ngay cho F0 khi tiếp nhận thông tin.

1. Paracetamol 500mg

Uống 01 viên khi sốt trên 38.5°C, có thể lặp lại mỗi 04 giờ đến 06 giờ nếu vẫn còn sốt.

2. Các loại vitamin (vitamin tổng hợp hoặc vitamin C) Vitamin tổng hợp: uống ngày 01 lần, lần 01 viên.

HOẶC Vitamin C 500mg: Uống ngày 02 lần, sáng 01 viên, trưa 01 viên.

GÓI THUỐC B: Là thuốc kháng viêm và thuốc chống đông chỉ sử dụng trong tình huống đặc biệt (chỉ dùng khi có chỉ định của bác sĩ theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 tại Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế)

Hướng dẫn người bệnh khi cảm thấy khó thở (thở hụt hơi, khó thở tăng lên khi vận động, nhịp thở khi nghỉ ngơi > 20 lần/phút hoặc đo SpO2 < 96%) phai liên hệ ngay với bác sĩ để được tư vấn, hỗ trợ. Bác sĩ đánh giá tình trạng bệnh, nếu có chỉ định nhập viện, bác sĩ sẽ cho người bệnh sử dụng 01 liều duy nhất (gói B) trước khi chuyển viện.

3. Dexamethasone 0,5mg x 12 viên: Uống 01 lần, 12 viên (tương đương 06 mg); Methylprednisolone 16mg x 01 viên: Uống 01 lần, 01 viên.

4. Rivaroxaban 10mg x 01 viên: Uống 01 lần, 01 viên.

HOẶC Apixaban 2,5 mg x 01 viên: Uống 01 lần, 01 viên.

HOẶC Dabigatran 220mg x 01 viên: Uống 01 lần, 01 viên.

Lưu ý: Thuốc số 3 và thuốc số 4 KHÔNG sử dụng trong các trường hợp:
Phụ nữ có thai và phụ nữ đang cho con bú, người có mắc một trong những bệnh (viêm loét dạ dày tá tràng, suy gan, suy thận, các bệnh lý dễ gây chảy máu đường tiêu hóa, đường tiết niệu và các bệnh lý dễ gây chảy máu khác).

GÓI THUỐC C: Là thuốc kháng vi rút với liều dùng theo thuyết minh đề cương thử nghiệm lâm sàng đã được phê duyệt (dùng trong 05 ngày).

Đây là thuốc kháng vi rút được chỉ định đối với trường hợp F0 có triệu chứng nhẹ, thuốc này được Bộ Y tế cung cấp trong Chương trình can thiệp cộng đồng có kiểm soát.

5. Molnupiravir viên 200mg hoặc viên 400mg. Uống ngày 02 lần: sáng 800mg, chiều 800mg, uống 05 ngày liên tục.

Lưu ý:

- Các cơ sở y tế hướng dẫn cho người F0 ký phiếu chấp thuận tham gia Chương trình sử dụng thuốc Molnupiravir có kiểm soát tại cộng đồng cho người mắc COVID-19 nhẹ trước khi cấp phát.

- Thuốc số 5 KHÔNG sử dụng trong trường hợp phụ nữ đang có thai hoặc có kế hoạch có thai, đang cho con bú.

Phụ lục 9

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG GÓI THUỐC ĐIỀU TRỊ COVID-19 TẠI NHÀ CHO TRẺ EM TRÊN 1 TUỔI

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Nghi Lộc)

❖ Hướng dẫn điều trị trẻ em mắc COVID-19 mức độ nhẹ tại nhà

- Nằm phòng riêng.
- Áp dụng phòng ngừa chuẩn, đeo khẩu trang với trẻ ≥ 2 tuổi
- Điều trị triệu chứng:
 - + Hạ sốt khi nhiệt độ ≥ 38.5° C: Paracetamol liều 10-15mg/kg/lần mỗi 6 giờ.
 - + Thuốc điều trị ho: Uống tiên dùng thuốc ho thảo dược.
 - Uống nhiều nước.
 - Đảm bảo dinh dưỡng: bú mẹ (nếu trẻ còn bú), ăn đầy đủ.
 - Vệ sinh thân thể, răng miệng, mũi họng.
 - Tập thể dục tại chỗ và tập thở ít nhất 15 phút/ngày (trẻ lớn).
 - Theo dõi:
 - + Đo thân nhiệt tối thiểu 2 lần/ngày hoặc khi cảm thấy trẻ sốt.
 - + Đo SpO2 (nếu có thiết bị) tối thiểu 2 lần/ngày hoặc khi cảm thấy trẻ mệt, thở nhanh/khó thở.
 - Khai báo y tế hàng ngày qua phiếu tự theo dõi sức khỏe, báo nhân viên y tế khi có dấu hiệu cảnh báo.

❖ Hướng dẫn sử dụng gói thuốc trẻ em điều trị COVID-19 tại nhà (dùng trong 07 ngày):

Độ tuổi trẻ em	Dạng thuốc	Liều thuốc mỗi lần
< 1 tuổi	Paracetamol bột 80mg	1 gói x 4 lần/ ngày
Từ 1 đến dưới 2 tuổi	Paracetamol bột 150mg	1 gói x 4 lần/ ngày
Từ 2 đến dưới 5 tuổi	Paracetamol bột 250mg	1 gói x 4 lần/ ngày
Từ 5 đến 12 tuổi	Paracetamol viên 325mg	1 viên x 4 lần/ ngày
Trên 12 tuổi	Paracetamol viên 500mg	1 viên x 4 lần/ ngày

* **Ghi chú:** Uống Paracetamol khi sốt trên 38.5°C, có thể lặp lại mỗi 04 giờ đến 06 giờ nếu vẫn còn sốt.

Phụ lục 10

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Nghi Lộc)

Trang bìa

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

**DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ**

Trang bên trái

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ

STT	Họ và tên người mắc COVID-19	Ngày tháng năm sinh	Giới	Địa chỉ	Điện thoại người mắc COVID-19

Trang bên phải

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ

Họ tên người nhà	Điện thoại người nhà	Ngày xác định mắc COVID-19	Ngày kết thúc quản lý tại nhà	Ngày chuyển viện và nơi chuyển đến	Tử vong

Phụ lục 11

BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NHÀ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Nghi Lộc)

Họ và tên: _____ Sinh ngày: ___/___/___ Giới tính: Nam. Nữ; Điện thoại: ___

Họ và tên người chăm sóc: _____ Sinh ngày: ___/___/___ Số điện thoại: _____

TT	↓ Nội dung Ngày theo dõi →	1	2	3	4	5	6	7	8	8	10	11	12	13	14
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO₂ ≤95%, nhịp thở ≥21 lần/phút, mạch <50 hoặc >120 lần/phút, huyết áp <90/60</i>															
1	Mạch (lần/phút)														
2	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)														
3	Nhịp thở														
4	SpO₂ (%) (nếu có thể đo)														
5	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)														
6	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)														
7	Không triệu chứng														
8	Mệt mỏi														
9	Ho														
10	Ho ra đờm														
11	Ón lạnh/gai rét														
12	Viêm kết mạc (mắt đỏ)														
13	Mất vị giác hoặc khứu giác														
14	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)														
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>															
15	Ho ra máu														
16	Thở dốc hoặc khó thở														
17	Đau tức ngực kéo dài														
18	Lơ mơ, không tỉnh táo														

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ...
 thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú:.....

Phụ lục 12

DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN (CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19)

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của
UBND huyện Nghi Lộc)*

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13. Hen phế quản
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.